

Bài trắc nghiệm Lịch sử - ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ MÔN LỊCH SỬ 11 NĂM HỌC 202

Câu 1 Các cuộc cách mạng tư sản (giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) nổ ra và thắng lợi xuất phát từ tiền đề nào sau đây?

- A. Tiền đề về kinh tế.
- B. Tiền đề về văn hóa.
- C. Tiền đề về kỹ thuật.
- D. Tiền đề về quân sự.

Câu 2 Cuộc cách mạng nào sau đây được xem là cuộc cách mạng tư sản đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tư sản Anh.
- B. Cách mạng tư sản Pháp.
- C. Cách mạng Hà Lan (Nê-đéc-lan).
- D. Cuộc đấu tranh thống nhất nước Đức.

Câu 3 Thời cận đại, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập ở quốc gia nào sau đây?

- A. Anh.
- B. Mỹ.
- C. Nga.
- D. Ấn Độ.

Câu 4 Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp nào phát triển nhất ở nước Anh?

- A. luyện kim.
- B. máy hơi nước.
- C. len, dạ.
- D. chế tạo máy móc.

Câu 5 Nhà ngục Ba-xi bị tấn công (14/7/1789) có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc cách mạng tư sản Pháp?

- A. Nhân dân Pháp giành quyền làm chủ đất nước.
- B. Đánh dấu cách mạng tư sản Pháp đã thắng lợi.
- C. Mở ra thời kỳ lịch sử hiện đại cho nước Pháp.
- D. Đã đánh dấu khởi đầu cách mạng tư sản Pháp.

Câu 6 Đặc điểm nổi bật về kinh tế của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ giữa thế kỉ XVIII là gì?

- A. Miền Nam phát triển kinh tế công nghiệp.
- B. Phát triển các đồn điền, trang trại lớn ở cả hai miền.
- C. Kinh tế phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.
- D. Miền Bắc phát triển kinh tế thương nghiệp.

Câu 7 Chính sách về chính trị mà các vua ở Anh thực hiện khi điều hành đất nước trước cách mạng tư là gì?

- A. Ra sức đàn áp các tín đồ Thanh giáo (tôn giáo cải cách).
- B. Tạo điều kiện cho giai cấp tư sản tham gia bộ máy chính trị.
- C. Phát huy vai trò của Quốc hội trong việc điều hành đất nước.
- D. Bồi dưỡng sức dân, xây dựng quân đội mạnh.

Câu 8 Thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại không phải đối mặt là

- A. những vấn đề chính trị, xã hội nan giải.
- B. mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.
- C. lực lượng lao động có trình độ chuyên môn kém.
- D. khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 9 Một trong những tiền đề kinh tế dẫn đến sự bùng nổ các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là

- A. chế độ phong kiến phát triển đến đỉnh cao.
- B. nền kinh tế tự nhiên giữ vai trò chủ đạo.
- C. hoạt động thương mại quốc tế bị xóa bỏ.
- D. quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ngày càng phát triển.

Câu 10 Giai cấp nào giữ vai trò lãnh đạo trong nhiều cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

- A. Giai cấp nông dân.
- B. Giai cấp công nhân.
- C. Giai cấp tư sản.
- D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 11 Mục tiêu cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản là

- A. duy trì chế độ phong kiến chuyên chế.
- B. thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa.
- C. xóa bỏ mọi hình thức sở hữu tư nhân.
- D. mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

Câu 12 Tiền đề chính trị dẫn đến sự bùng nổ các cuộc cách mạng tư sản thường là

- A. sự ổn định tuyệt đối của chế độ phong kiến.
- B. sự biến mất của mọi mâu thuẫn xã hội.
- C. sự phát triển mạnh mẽ của chế độ công xã nguyên thủy.
- D. sự khủng hoảng của chế độ phong kiến và mâu thuẫn chính trị, xã hội gay gắt.

Câu 13 Một trong những tiền đề tư tưởng của các cuộc cách mạng tư sản là

- A. tư tưởng bảo vệ chế độ đẳng cấp phong kiến.
- B. tư tưởng đề cao quyền lực tuyệt đối của nhà vua.
- C. tư tưởng phủ nhận mọi quyền tự do của con người.
- D. tư tưởng Triết học Ánh sáng.

Câu 14 Lực lượng xã hội nào thường tham gia đông đảo vào các cuộc cách mạng tư sản?

- A. Chỉ có giai cấp tư sản.
- B. Chỉ có tầng lớp quý tộc.
- C. Chỉ có giai cấp địa chủ.
- D. Quần chúng nhân dân.

Câu 15 Nhiệm vụ dân tộc của các cuộc cách mạng tư sản được thể hiện chủ yếu ở việc

- A. xây dựng xã hội không có giai cấp.
- B. thiết lập chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. khôi phục các đặc quyền phong kiến.
- D. giải phóng dân tộc hoặc thống nhất quốc gia.

Câu 16 Nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản thường hướng đến việc

- A. củng cố quyền lực tuyệt đối của nhà vua.
- B. duy trì chế độ đẳng cấp và đặc quyền quý tộc.
- C. khôi phục nền kinh tế tự cung tự cấp.
- D. xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế.

Câu 17 Kết quả quan trọng của các cuộc cách mạng tư sản là

- A. xóa bỏ hoàn toàn mọi mâu thuẫn trong xã hội.
- B. thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới.
- C. tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- D. chấm dứt mọi cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 18 Điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là

- A. Cả hai đều diễn ra trong thế kỉ XVIII.
- B. Cách mạng tư sản Anh nhằm giành độc lập khỏi thực dân Anh.
- C. Cả hai đều không có sự tham gia của quần chúng nhân dân.
- D. Cách mạng tư sản Anh chống chế độ quân chủ chuyên chế, còn chiến tranh ở Bắc Mỹ nhằm thoát khỏi ách thống trị của thực dân Anh.

Câu 19 Vì sao giai cấp tư sản trở thành lực lượng lãnh đạo của nhiều cuộc cách mạng tư sản?

- A. Vì giai cấp tư sản muốn duy trì nguyên vẹn chế độ phong kiến.
- B. Vì giai cấp tư sản đại diện cho quyền lợi của giai cấp địa chủ.
- C. Vì giai cấp tư sản không có quyền lợi kinh tế riêng.
- D. Vì giai cấp tư sản có tiềm lực kinh tế, không có thế lực chính trị.

Câu 20 Nhận định nào sau đây phản ánh đúng tính chất của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

- A. Tất cả đều diễn ra bằng con đường hòa bình.
- B. Tất cả đều xóa bỏ hoàn toàn bất bình đẳng xã hội.
- C. Tất cả đều do giai cấp công nhân lãnh đạo.
- D. Đều nhằm giải quyết những nhiệm vụ đặt ra đối với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Câu 21 Một trong những cơ sở thúc đẩy chủ nghĩa tư bản hiện đại có sức sản xuất phát triển cao là gì?

- A. Những thành tựu của cách mạng khoa học – công nghệ.
- B. Sự phát triển nhảy vọt của nền sản xuất.
- C. Sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.
- D. Sự khai thác nguồn tài nguyên và nhân lực các nước thuộc địa.

Câu 22 Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. xuất hiện các tổ chức độc quyền.
- B. xuất hiện các độc quyền nhà nước.
- C. tiến hành cách mạng công nghiệp.
- D. sản xuất theo dây chuyền.

Câu 23 Nhận định nào sau đây đúng khi nói về sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ?

- A. Hầu hết đều thất bại.
- B. Hầu hết đều tan rã.
- C. Hầu hết đều giành thắng lợi.
- D. Hầu hết đều giải phóng dân tộc.

Câu 24 Nhận định nào sau đây là sai khi nói về sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ?

- A. Giai cấp tư sản giành thắng lợi.
- B. Đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền.
- C. Chủ nghĩa tư bản được xác lập ở khu vực Châu Âu và Bắc Mỹ.
- D. Làm suy yếu chế độ phong kiến trên toàn thế giới.

Câu 25 Kết quả đạt được của phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản từ nửa sau thế kỉ XIX là

- A. chủ nghĩa tư bản được xác lập ở khu vực Châu Âu và Bắc Mỹ.
- B. đều mang tính chất đấu tranh phi nghĩa.
- C. chỉ mang tính giải phóng dân tộc.
- D. đưa chủ nghĩa tư bản lên cầm quyền trên toàn thế giới.

Câu 26 Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ đều có điểm chung là

- A. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. đều thành lập nước cộng hòa.
- C. đều hoàn xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.
- D. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.

Câu 27 Đến đầu thế kỉ XX, điểm khác biệt về mục tiêu đấu tranh của nhân dân Mỹ Latinh so với châu Phi là

- A. chống lại chủ nghĩa thực dân cũ.
- B. chống lại chế độ độc tài thân Mỹ.
- C. trở thành những quốc gia độc lập.
- D. tiến hành xây dựng đất nước.

Câu 28 Yếu tố nào sau đây được coi là “chìa khóa vạn năng” dẫn đến thành công của cuộc Duy tân Minh Trị tại Nhật Bản?

- A. Kinh tế.
- B. Chính trị.
- C. Giáo dục.
- D. Quân sự.

Câu 29 Điểm khác biệt của xã hội phong kiến Nhật Bản so với xã hội phong kiến Việt Nam giữa thế kỉ XIX là

- A. mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện trong nông nghiệp.
- B. mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển nhanh chóng.
- C. sự tồn tại nhiều thương điểm buôn bán của các nước phương Tây.
- D. Kinh tế hàng hóa phát triển, công trường thủ công xuất hiện.

Câu 30 Trong các nội dung dưới đây nội dung nào gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
- B. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
- C. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
- D. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 31 Trong các nội dung dưới đây nội dung nào không gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có ưu thế trong việc sử dụng những thành tựu của khoa học – công nghệ.
- B. Có ưu thế trong việc sử dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- C. Có quy mô nền kinh tế và thu nhập bình quân đầu người thuộc hàng cao nhất thế giới.
- D. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.

Câu 32 Các nước tư bản hiện đại tiêu biểu là

- A. Mỹ, Anh, Trung Quốc.
- B. Mỹ, Nhật, Cu Ba.
- C. Mỹ, Nhật, Đức.
- D. Mỹ, Nhật, Anh, Đức.

Câu 33 Chủ nghĩa tư bản hiện đại tạo ra tiềm năng gì đối với Việt Nam?

- A. Cho phép nước ta cải thiện vị trí của mình.
- B. Học hỏi kinh nghiệm quản lí của các nước tư bản phát triển.
- C. Tham gia vào quá trình phân công lao động quốc tế để hình thành hệ thống sản xuất, kinh doanh phù hợp.
- D. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao; hệ thống thể chế kinh tế và luật pháp chưa được hoàn thiện.

Câu 34 Việt Nam có thể học tập bài học kinh nghiệm nào từ cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản (1868) để vận dụng trong công cuộc đổi mới đất nước ta hiện nay?

- A. Xóa bỏ, tiếp nhận, học hỏi những nội dung tiến bộ, thành tựu khoa học kĩ thuật hiện đại của thế giới.
- B. Dựa vào sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân để tiến hành thành công công cuộc đổi mới đất nước.
- C. Tiếp nhận, học hỏi cái tiến bộ của thế giới, thay đổi cái cũ cho phù hợp với điều kiện của đất nước.
- D. Kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài để khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên cho công cuộc đổi mới.

Câu 35 Để giải quyết những mâu thuẫn xung quanh vấn đề thuộc địa vào đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc đã

- A. thành lập liên minh các nước đế quốc để chống lại nước Anh.
- B. tiến hành cải cách kinh tế, chính trị sâu rộng để tạo ảnh hưởng.
- C. đàn áp các phong trào đấu tranh của nhân dân trong nước.
- D. gây ra cuộc chiến tranh thế giới để chia lại thị trường, thuộc địa.

Câu 36 Nhiệm vụ hàng đầu của Chính quyền Xô viết sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là:

- A. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và bảo vệ Tổ quốc.
- B. ban hành Hiến pháp mới và chiến đấu chống “thù trong giặc ngoài”.
- C. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động.
- D. huy động tối đa nhân tài, vật lực để phục vụ cho cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Câu 37 “Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động” là nhiệm vụ hàng đầu của giai cấp nào sau Cách mạng tháng Mười Nga (1917)?

- A. Giai cấp công nhân.
- B. Giai cấp nông dân.
- C. Giai cấp tư sản.
- D. Chế độ Nga Hoàng.

Câu 38 Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai, khai mạc đêm 25/10/1917 tại Điện Xâm-ơ-ni đã ra tuyên bố

- A. ban hành “Chính sách Cộng sản thời chiến”.
- B. phát động cuộc chiến đấu chống “thù trong giặc ngoài”.
- C. thông qua “Chính sách kinh tế mới” do Lê-nin soạn thảo.
- D. tuyên bố thành lập Chính quyền Xô viết do Lê-nin đứng đầu.

Câu 39 Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi, Chính quyền Xô viết đầu tiên được thành lập do ai đứng đầu?

- A. Lê-nin.
- B. Xta-lin.
- C. Pu-tin.
- D. Goóc-ba-chốp.

Câu 40 Để giữ vững chính quyền Xô viết, chiến đấu chống thù trong giặc ngoài (từ 1918 đến 1921), các nước Cộng hòa Xô viết đã làm gì?

- A. Xây dựng lực lượng quân đội mạnh.
- B. Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- C. Ra sức phát triển kinh tế tự chủ của mỗi quốc gia.
- D. Nhận viện trợ từ các nước tư bản bên ngoài.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem

diemdanh.app